

QUAN HỆ QUỐC TẾ

MỘT TRƯỜNG HỢP ĐƯA NỘI DUNG HOA KỲ HỌC VÀO CHƯƠNG TRÌNH QUỐC TẾ HỌC

Ts. Bùi Phương Lan
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Mục đích bài viết này là thảo luận một phương thức thúc đẩy việc đưa những khía cạnh khác nhau của Hoa Kỳ học vào nội dung các môn học không chuyên về Mỹ trong chương trình Quốc tế học và đề xuất một số cách xây dựng và tích hợp nội dung Hoa Kỳ học vào chương trình Quốc tế học nói chung. Bài viết sẽ mở đầu bằng việc thảo luận cấu thành của nhóm môn Hoa Kỳ học mở rộng trong bối cảnh cơ cấu chương trình khung hiện tại ở Việt Nam và tiếp đó là đánh giá về môn học đã được thử nghiệm tại trường Đại học Ngoại Ngữ Hà Nội (sau đây gọi là HUFNS) là môn Môi trường và Phát triển. Cuối cùng, tác giả xin đưa ra một số cách thức khác nhau để tạo nguồn nhân lực thực hiện cách tiếp cận này.

Giả thiết chung làm nền tảng tranh luận cho bài viết là có những khía cạnh nhất định trong lịch sử một đất nước (ở đây cụ thể là Hoa Kỳ) khiến cho những trải nghiệm của nước này trở thành ví dụ hữu ích trong việc nghiên cứu một môn học (ở đây là môn Môi trường). Hoa Kỳ học là một khái niệm đa ngành và đa dạng bao gồm rất nhiều môn học khác nhau với nền tảng chung là những trải nghiệm của nước Mỹ. Việc lựa chọn giảng dạy những khía cạnh khác nhau trong lịch sử Mỹ của một trường đại học như HUFNS đặt ra nhiệm vụ song song là xác định nội dung Hoa Kỳ học phù hợp, và tích hợp nội dung đó vào trong chương trình học tập cho sinh viên để làm sao khi ra trường họ đủ điều kiện

được cấp bằng cử nhân theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ngành Quốc tế học.

1. Việc cần thiết mở rộng khái niệm Hoa Kỳ học trong chương trình khung Quốc tế học.

Trước tiên, chúng ta xem xét chương trình giảng dạy chuyên ngành Quốc tế học tại HUFNS và triết lý xây dựng chương trình đằng sau nó.

Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, việc giảng dạy ngành Quốc tế học tại trường đại học yêu cầu tích hợp nhiều môn học từ các lĩnh vực khác nhau. Chương trình tại HUFNS là chương trình công lập thuần túy đầu tiên và duy nhất giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn bằng tiếng Anh thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điều này dẫn tới một số thuận lợi và bất lợi nhất định.

Sinh viên trả một khoản học phí cố định theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (150 USD/năm) và số đơn vị học trình họ có thể học nằm trong giới hạn. Vấn đề thiếu thời lượng lên lớp cho các môn học chuyên ngành lại càng gay gắt hơn trong bối cảnh riêng của HUFNS khi ngôn ngữ dạy và học là tiếng Anh. Việc rèn luyện ngoại ngữ rõ ràng lấy đi thời lượng đáng kể lẽ ra được dành cho các môn học chuyên ngành Quốc tế học. Một mặt, việc đào tạo ngoại ngữ được thực hiện để tạo nền tảng vững chắc cho sinh viên trước khi lên học những môn khoa học xã hội có nội dung sâu sắc hơn. Trình

độ ngoại ngữ khá là ưu thế lớn của sinh viên của Trường vì họ có thể học các môn chuyên ngành bằng tiếng Anh và có thể làm giàu vốn hiểu biết của mình qua các tài liệu tiếng Anh rất dồi dào. Mặt khác, hoàn cảnh nêu trên cũng đặt ra yêu cầu việc thiết kế chương trình chuyên ngành phải có những hợp phần kiến thức ngành (trong bài viết này môn Môi trường sẽ được lấy làm dẫn chứng) và khu vực học (cụ thể ở đây là Hoa Kỳ và Việt Nam) đến mức độ cao nhất có thể trong thời lượng hạn hẹp.

Kết quả là, số học trình có thể dành riêng cho các khóa học tập trung trực tiếp vào nội dung Quốc tế học bị hạn chế là 51 đơn vị học trình (tiếng Anh được 60 đơn vị học trình) trong tổng số 234 đơn vị học trình.

Trong bối cảnh ấy, việc định nghĩa cấu thành nhóm môn Hoa Kỳ học, đặc biệt khi HUFSS muốn sinh viên của mình học từ những trải nghiệm của Mỹ và cái có thể dạy được trong bối cảnh riêng hiện tại của giáo dục và phát triển ở Việt Nam là thành tố Hoa Kỳ học có thể và nên đi xa hơn những khóa học chỉ hạn hẹp trong nước Mỹ và được lồng ghép với các chủ đề khác theo những cách rộng và xa hơn.

Việc mở rộng khái niệm về Hoa Kỳ học ở đây là phù hợp theo nhiều cách khác nhau.

Ở Việt Nam, sự quan tâm đến kinh nghiệm của Mỹ đã tăng lên đáng kể từ khi Hiệp định Thương mại song phương giữa hai nước được ký kết. Kỷ niệm 10 năm quan hệ giữa hai nước đã đánh dấu một kỷ nguyên mới khi bình thường hóa đã được chuyển thành mối liên kết kinh tế và văn hóa mạnh mẽ. Là một nước lớn trên trường quốc tế, trải nghiệm của Mỹ có rất nhiều điều cho sinh viên tìm hiểu điều gì đang diễn ra trong giai đoạn Việt Nam hòa nhập nhanh chóng vào nền kinh tế thế giới. Học tập từ kinh nghiệm Mỹ cũng có nghĩa là sinh viên

được chuẩn bị tốt hơn cho thị trường công việc khi tốt nghiệp.

Đào tạo bao gồm cả hai mảng kiến thức và kỹ năng. Các khóa học liên quan đến Hoa Kỳ cung cấp thông tin và khuyến khích khả năng phân tích, sáng tạo, xử lý thông tin, các kỹ năng tìm kiếm bí quyết học tập và giải quyết vấn đề - những kỹ năng nền tảng cho thành công trong một thế giới ngày càng toàn cầu hóa mạnh mẽ. Những tài liệu Mỹ là nguồn phong phú cung cấp nền tảng vững chắc cho các kỹ năng quan trọng đó.

2. Các khóa học về Hoa Kỳ tại HUFSS

Phân trên đây đã trình bày về sự cần thiết phải mở rộng khái niệm về Hoa Kỳ học được đưa vào chương trình giảng dạy chính của Quốc tế học hệ cử nhân. Phần này sẽ thảo luận việc đưa thành tố Hoa Kỳ học vào chương trình khung hiện tại tại HUFSS. Trong khuôn khổ chương trình học hiện tại, các khóa học Quốc tế có liên quan đến Hoa Kỳ có thể được nhóm lại theo 3 loại sau:

a) *Hoàn toàn phù hợp*: Lịch sử Mỹ, và Quan hệ kinh tế và đối ngoại Mỹ.

(Các khóa học này tập trung vào nước Mỹ và không phải là chủ đề thảo luận của bài nghiên cứu này)

b) *Sự phù hợp cao*:

- Toàn cầu hóa và sự phát triển của thế giới thứ ba (đã dạy vào học kỳ 2, 2005).

- Môi trường và Phát triển (đã dạy vào học kỳ 2, 2004 & 2005).

- Bản đồ kinh tế thế giới (đã đưa vào giảng dạy học kỳ I năm 2006).

- Khoa học, Công nghệ và Phát triển Xã hội (đã được giảng dạy học kỳ I năm 2006).

Đây là những khóa học có nội dung riêng khác biệt theo từng ngành, tuy vậy, trải nghiệm của nước Mỹ được đưa vào như một nhân tố nổi trong các tiến trình toàn cầu, vượt qua những biên giới quốc gia và đưa ra những ứng dụng trực tiếp vào trong khóa học.

c) Có liên quan đến Mỹ

- Thể chế chính trị (được giảng dạy thường xuyên).
- Quan hệ Quốc tế (được giảng dạy thường xuyên).
- Các dân tộc và văn hóa trên thế giới (sẽ sớm được đưa vào giảng dạy).

3. Khóa học thử nghiệm

Phần này sẽ đánh giá một khóa học thử nghiệm theo cách tiếp cận này tại HUFS.

Khóa học Môi trường và Phát triển có nội dung Hoa Kỳ học cao. Khóa học được thiết kế để sinh viên được tiếp cận với những chủ đề chính về hiểu biết môi trường và sự phát triển hành động vì môi trường cấp toàn cầu và địa phương, và cách thức phát triển ảnh hưởng đến môi trường. Mục tiêu là giúp cho sinh viên có thể xác định và phân tích các vấn đề hiện tại từ các quan điểm môi trường khác nhau. Khóa học được thiết kế dựa trên trải nghiệm môi trường của Mỹ và đề cập những vấn đề về phát triển bền vững ở Việt Nam.

Vì không thể dạy tất cả trong một khóa học và người dạy cần phải thiết kế nội dung cho vừa với thời lượng cho phép và những quan tâm về chuyên ngành, nên Hoa Kỳ được lựa chọn vì có trải nghiệm môi trường phong phú đa dạng. Sau đây là một vài lý do:

(1) Những điều đã xảy ra ở lục địa Bắc Mỹ cho thấy cách nhìn nhận phương Tây về môi trường và các phát triển công nghiệp có thể làm thay đổi nhanh chóng và đáng kể một lục địa tươi đẹp và trù phú như thế nào.

(2) Tính huỷ diệt của những ảnh hưởng xấu của công nghiệp và những bài học môi trường đắt giá rất hữu ích cho Việt Nam trong bối cảnh đất nước vừa bắt đầu sự nghiệp công nghiệp hóa.

(3) Những đóng góp của các nhà môi trường Mỹ là vô cùng to lớn và tạo những phong trào mới cho hoạt động vì môi trường trên toàn thế giới: John

Muir, Rachel Carson, Aldo Leopold và những người khác.

Qua kinh nghiệm môi trường của Mỹ, sinh viên được học về một phương thức phức tạp của quốc gia, một sự kết hợp các nhân tố lịch sử và văn hóa trong văn hóa Mỹ. Sâu trong các nhân tố này là nỗ lực để phát triển một cách nhìn môi trường nhất quán trong các sinh viên.

4. Phản hồi từ sinh viên

Dạy học là một quá trình hai chiều trong đó kết quả cuối cùng đạt được từ dự định của giáo viên dựa trên sự tiếp nhận của sinh viên. Vấn đề ở đây là sinh viên nghĩ thế nào về thành tố Hoa Kỳ ở trong lớp học. Liệu kinh nghiệm của Hoa Kỳ có thực sự phù hợp với môn học được giới thiệu hay không?

Sơ bộ kết quả đánh giá ban đầu cho thấy những điểm sau:

(1) Từ góc độ phát triển, việc đưa trải nghiệm môi trường của Mỹ vào là có cơ sở. Nhìn lại, có một số sinh viên thoạt đầu đã cảm thấy nội dung Mỹ xa lạ, tuy nhiên sau khi đã đọc bài và nghe giáo viên giảng, sinh viên tin rằng việc đưa kinh nghiệm của Hoa Kỳ vào là thực sự có ý nghĩa cho môn học.⁽¹⁾

(2) Sinh viên dường như học tốt hơn khi họ thấy rõ khả năng ứng dụng trực tiếp vào phát triển Việt Nam. Sinh viên tin rằng đây là cách học hiệu quả vì họ có thể rút ra những bài học ứng dụng trực tiếp trong quá trình phát triển ở Việt Nam. Họ đưa ra một số lĩnh vực đặc biệt quan tâm:

- Buổi đầu công nghiệp hóa ở Mỹ và những trường hợp ô nhiễm môi trường khác nhau

- Bát Bụi (ứng dụng với việc phát triển nông nghiệp Việt Nam)

- Sự tranh cãi về hóa chất DDT ở Mỹ và cuốn sách "Mùa Xuân im ắng" (kiến thức môi trường về ảnh hưởng của hoá chất có thể ứng dụng với phát triển của Việt Nam).

- Việc phun thuốc diệt cỏ ở Việt Nam trong chiến tranh.

(3) Từ góc độ Quốc tế học, việc học về các khu vực khác nhau của Mỹ tăng cường hiểu biết của sinh viên về đất nước được học. Địa lý được kết nối với sự khác biệt vùng, với dân cư và sự phát triển xã hội ở các vùng khác nhau của đất nước. Một số sinh viên giỏi muốn được học nhiều hơn ở phần này.⁽²⁾

Quan sát từ góc độ người dạy, một số sinh viên ban đầu cảm thấy khó khăn khi học về một vấn đề nội bộ của nước ngoài. Cảm giác xa lạ này mất đi khi sự tập trung được hướng tới một chủ đề cụ thể, như là ô nhiễm do hóa chất DDT gây nên và được Rachel Carson đưa ra trong cuốn sách "Mùa Xuân im ắng".

Nhìn chung, sinh viên nhận thấy kiến thức học được trong khoá học thay đổi nhận thức của bản thân một cách căn bản về môi trường và nâng cao ý thức đối với những vấn đề môi trường tiềm ẩn liên quan tới công nghiệp hoá ở Việt Nam. Có những bài học cần tránh và những tiến bộ khoa học có thể chia sẻ.

Tuy nhiên, khoá học này do một nhà sử học dạy nên nặng về lịch sử môi trường Mỹ. Lý tưởng nhất là học nhiều về những vấn đề mà Việt Nam có thể học hỏi liên quan đến sự phát triển và quy trình hội nhập của quốc gia.

5. Xây dựng nguồn nhân lực để tích hợp nội dung Hoa Kỳ

Bài viết đã đề cập đến khả năng khai thác trải nghiệm Hoa Kỳ và cung cấp nội dung kiến thức nhiều chiều khác nhau trong một chương trình học Quốc tế học. Phần này sẽ bàn đến tính khả thi của phương pháp này. Những phân tích này ứng dụng cho tất cả các môn học với nội dung về Hoa Kỳ, không phân biệt giữa nhóm Hoàn toàn phù hợp và nhóm Tính phù hợp cao.

Xây dựng nhân lực cho phương pháp này và vấn đề tư liệu giảng dạy là những quan tâm chính ở đây.

Trước tiên, phương pháp này đòi hỏi kiến thức chuyên môn về chuyên ngành và về khu vực. Vì hệ thống giáo dục Việt Nam không đào tạo nhiều cho hướng liên ngành mà phương pháp này đòi hỏi nên yêu cầu này có thể làm cho một giáo viên chuyên về Mỹ thành một người học từ đầu.

Thứ hai, tài liệu Hoa kỳ học không dễ kiếm. Ví dụ, có bộ sưu tầm rất tốt ở ĐHQG Hà nội. Tuy nhiên, hình như không có quy trình rõ ràng cho người ngoài truy cập hệ thống online hoặc được mượn sách.

May mắn là rất có khả năng những cản trở trên đây có thể được vượt qua nếu như sự liên lạc giữa các trường được tăng cường. Một tiến triển khả quan khác là việc sử dụng Học liệu mở của MIT trong một số ngành khoa học tự nhiên. Theo thoả thuận giữa MOET, VietnamNet, VEF và MIT, các khóa học trong những ngành khoa học tự nhiên được chọn sẽ được cung cấp cho người dùng Việt Nam. Mục tiêu cơ bản của nỗ lực này là để cung cấp học liệu mở cho các Nghiên cứu sinh VEF sử dụng trong giảng dạy khi họ trở về Việt Nam giảng dạy trong tương lai. Nỗ lực này không nhất thiết chỉ giới hạn cho những ngành khoa học này. Chúng có thể được mở rộng để bao gồm cả những môn học mang hàm lượng Hoa Kỳ học cao nữa.

Việc có một số tài trợ cho nghiên cứu để đẩy mạnh phương thức này làm đánh giá về nhu cầu, xây dựng giáo trình và công cụ giảng dạy, và soạn thảo giáo trình là rất cần thiết để đưa nội dung Hoa kỳ học vào chương trình Quốc tế học ■

Chú thích:

(1) Phạm Huyền Trang, Sinh viên, IS 02, HUFS.

(2) Châu Quốc Hưng, Sinh viên, IS 03, HUFS.